

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Viên nang mềm

GMP-WHO

HOẠT HUYẾT CM3

Để xa tầm tay của trẻ em

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ*

Thành phần: Công thức cho 1 viên

STT	Thành phần	Hàm lượng
<i>Hoạt chất:</i>		
1	Cao đặc hỗn hợp (tương đương 925,0 mg dược liệu bao gồm: Sinh địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae</i>) 500,0 mg Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>) 225,0 mg Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>) 100,0 mg Ích mẫu (<i>Herba Leonuri japonici</i>) 100,0 mg)	450,0 mg
2	Bột đương quy (tương đương với 50,0 mg đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>))	38,0 mg
3	Bột xuyên khung (tương đương với 75,0 mg Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>))	61,0 mg
Tá dược: Aerosil, sáp ong trắng, dầu cọ, lecithin, nipagin, nipazol, simethicon, dầu nành, gelatin, glycerin, sorbitol, vanilin, titan dioxyd, Fe ₂ O ₃ đỏ, ponceau 4R, Ethanol 96 ⁰ , nước tinh khiết vừa đủ 1 viên.		

Dạng bào chế: Viên nang mềm.

Tác dụng: Hoạt huyết, bổ huyết.

Chỉ định: Trị các chứng huyết hư, huyết ứ dùng trong các chứng bệnh:

- Thiếu năng tuần hoàn não và ngoại vi với các triệu chứng như hoa mắt, chóng mặt, nhức đầu, ù tai, mất ngủ, suy giảm trí nhớ, đau mỏi cổ và vai gáy, tê bì đau nhức chân tay.
- Hội chứng rối loạn tiền đình, hội chứng đau nửa đầu.
- Thiếu máu cơ tim, thiếu năng mạch vành, đau thắt ngực.
- Hỗ trợ điều trị tai biến mạch máu não, nhồi máu cơ tim.

Liều dùng và cách dùng:

- Trẻ từ 6 - 11 tuổi: Uống 1 viên/lần x 2 lần /ngày, uống sau khi ăn 30 phút.

- Trẻ từ 12 - 17 tuổi: Uống 2 viên/lần x 2 lần /ngày, uống sau khi ăn 30 phút.
- Người lớn: Uống 2 viên/lần x 3 lần/ngày, uống sau khi ăn 30 phút.
- Thời gian sử dụng thuốc mỗi đợt nên từ 30-45 ngày. Với các trường hợp mãn tính nên duy trì điều trị liên tục 2-3 đợt. Có thể củng cố nhắc lại định kỳ.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.
- Phụ nữ có thai.
- Đang chảy máu, rối loạn đông máu.

Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

- Không có thận trọng đặc biệt.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

- Thuốc không dùng được cho phụ nữ có thai.
- Thuốc dùng được cho phụ nữ cho con bú.

Ảnh hưởng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

- Thuốc dùng được khi đang lái xe và vận hành máy móc.

Tương tác thuốc:

- Không dùng cùng thuốc chỉ huyết và thuốc chống đông máu, chống kết vón tiểu cầu.

Tác dụng không mong muốn:

- Chưa có báo cáo.

Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí:

- Chưa có báo cáo về sử dụng quá liều, tuy nhiên không nên dùng quá liều chỉ định.
- Bệnh nhân dùng quá liều, nếu có triệu chứng bất thường cần đến bệnh viện để được theo dõi.

Quy cách đóng gói: Hộp 3 vỉ x 10 viên nang mềm; Hộp 5 vỉ x 10 viên nang mềm; Hộp 10 vỉ x 10 viên nang mềm.

Điều kiện bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS.

Nhà sản xuất và phân phối

Công ty Cổ phần Dược Phúc Vinh

Địa chỉ: Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai,
xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.35596583